

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/2014/QĐ-UBND

Tân Yên, ngày 23 tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang
trên địa bàn huyện Tân Yên**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 3 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 35/2008/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang;

Căn cứ Quyết định số 308/2005/QĐ- TTg ngày 25 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

Căn cứ Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL ngày 21 tháng 01 năm 2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, tang và lễ hội;

Căn cứ Thông tư số 02/2009/TT-BYT ngày 26 tháng 5 năm 2009 của Bộ Y tế hướng dẫn vệ sinh trong hoạt động mai táng và hỏa táng;

Căn cứ Quyết định số 74/2013/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2013 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi, sinh hoạt cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 11/2014/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2014 của HĐND huyện Tân Yên về việc quy định mức hỗ trợ hỏa táng người chết trên địa bàn huyện Tân Yên;

Theo đề nghị của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện tại Tờ trình số 247/TTr-VHTT, ngày 17 tháng 11 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang trên địa bàn huyện Tân Yên.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực sau 7 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng HĐND và UBND huyện; Thủ trưởng các cơ quan đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn căn cứ Quyết định thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Dương Ngô Mạnh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang trên địa bàn huyện Tân Yên
(Kèm theo Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 23/12/2014 của UBND huyện)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang trên địa bàn huyện Tân Yên.

2. Quy định này áp dụng đối với tập thể, cá nhân tham gia tổ chức và hoạt động trong việc tang trên địa bàn.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau⁽¹⁾:

1. Thi hài là xác người chết hoặc phần cơ thể còn lại của người chết.
2. Hài cốt là xương của người chết sau cải táng.
3. Khâm liệm là thực hiện việc bao bọc thi hài bằng vải hoặc các vật liệu khác trong thời gian quản ướp trước khi đặt vào quan tài.
4. An táng là nghi lễ trước khi đưa người chết đi chôn cất.
5. Mai táng là thực hiện việc lưu giữ thi hài hoặc hài cốt dưới mặt đất.
6. Mai táng một lần là hình thức lưu giữ thi hài vĩnh viễn trong đất.
7. Hung táng là hình thức mai táng thi hài trong một khoảng thời gian nhất định sau đó sẽ được cải táng.
8. Cải táng (bóc mộ) là thực hiện việc chuyển xương cốt từ mộ hung táng sang mộ cát táng.
9. Cát táng: Là hình thức chôn cất lưu giữ xương cốt lâu dài.
10. Hoả táng: Là thực hiện việc thiêu đốt thi hài hoặc hài cốt ở nhiệt độ cao đến khi thành tro.
11. Nghĩa trang là nơi mai táng tập trung theo các hình thức khác nhau và được quản lý, xây dựng theo quy hoạch.

¹ Theo khoản 3 phần I, Thông tư số 02/2009/TT-BYT ngày 26/5/2009 của Bộ Y tế hướng dẫn vệ sinh trong hoạt động mai táng và hoả táng.

Điều 3. Những nguyên tắc trong tổ chức việc tang

1. Tổ chức lễ tang cho người chết phải trang trọng, văn minh và kế thừa những nét đẹp về văn hóa truyền thống, đồng thời loại bỏ những tập tục lạc hậu, mê tín dị đoan.
2. Lễ tang tổ chức tiết kiệm phù hợp với truyền thống văn hóa tốt đẹp của địa phương, không được phô trương, lãng phí, trục lợi cá nhân. Khuyến khích việc hỏa táng; sử dụng nhạc tang bằng băng, đĩa và thiết bị kỹ thuật; việc luân chuyển vòng hoa, bức trướng luân chuyển.
3. Không để mất đoàn kết trong cộng đồng, dòng họ và gia đình; không xảy ra mất vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn giao thông, trật tự công cộng; không lạm dụng thời gian, tài nguyên đất, công quỹ, tài sản của nhà nước.

Chương II**QUY ĐỊNH VỀ TRÌNH TỰ THỦ TỤC, NGHI LỄ TRONG ĐÁM TANG****Điều 4. Các thủ tục, nghi lễ trong đám tang**

Các thủ tục, nghi lễ trong đám tang gồm:

Nghi lễ nhập quan (vào quan).

Nghi lễ viếng.

Nghi lễ chuyển cữu.

Nghi lễ an táng và mai táng.

Điều 5. Công tác chuẩn bị cho một lễ tang

1. Gia đình có người chết báo cho lãnh đạo thôn, khu phố để phối hợp tổ chức lễ tang theo quy định của huyện.
2. Khâm liệm thi hài (lễ vào quan): Gia đình tang chủ phối hợp với Ban lễ tang làm thủ tục khâm liệm thi hài và vào quan theo đúng quy định tại Thông tư số 02/2009/TT-BYT ngày 26/5/2009 của Bộ Y tế; quan tài phải được trát kín bằng các vật liệu chống thấm không rò rỉ, đảm bảo vệ sinh; nếu người chết do mắc bệnh dịch phải báo cho cơ quan y tế xã, thị trấn để được hướng dẫn cụ thể; cơ quan y tế xã, thị trấn phải cử cán bộ y tế có mặt trước khi khâm liệm thi hài để hướng dẫn gia đình tang chủ thực hiện theo các quy định của pháp luật⁽²⁾.

3. Gia đình tang chủ lập bàn thờ vong và làm các thủ tục phát tang (áo, khăn tang) cho đại diện các chi trong họ, hoặc đại diện từng gia đình trong dòng họ; đại diện các chi, gia đình có trách nhiệm phát tang (áo, khăn tang) cho các thành viên.

Điều 6. Tổ chức lễ viếng

1. Việc tổ chức lễ viếng do Ban lễ tang thôn, khu phố thực hiện, trừ các đối tượng được quy định tại Điều 12. Tùy theo đối tượng người chết, gia đình tang chủ

² Theo phần III, Thông tư số 02/2009/TT-BYT ngày 26/5/2009 của Bộ Y tế hướng dẫn vệ sinh trong hoạt động mai táng và hỏa táng.

phối hợp với Ban tang lễ chuẩn bị số vòng hoa không gắn băng đen để luân chuyển cho các đoàn có nhu cầu.

2. Khi tổ chức viếng các tập thể, cá nhân không yêu cầu gia đình tang chủ và thợ kèn ra ngoài phòng tang để đón rước lễ.

3. Gia đình tang chủ phối hợp với Ban lễ tang đón khách vào viếng; khi các đoàn viếng tập thể (từ 02 người trở lên) thì chỉ châm 01 nén hương cho người đại diện là Trưởng đoàn, không châm hương phát cho cả đoàn; Trưởng các đoàn thắp hương xong cả đoàn cùng mặc niệm, mặc niệm xong không thực hiện đi quanh linh cữu người chết.

4. Khi thực hiện viếng, người đội lễ, các đoàn viếng đi bước thường, không đi quá chậm.

Điều 7. Lễ an táng, đưa tang và mai táng

1. Việc đưa tang thực hiện trang trọng theo nghi thức, trình tự truyền thống của người Việt do Ban lễ tang điều hành (thời gian từ khi người chết đến khi đưa tang không để quá 48 giờ, nếu người chết do bệnh dịch không được để trong gia đình quá 24 giờ); việc chôn cất thực hiện theo quy định của Ban quản lý nghĩa trang xã, thị trấn³.

2. Các bước thực hiện:

Bước 1: Ban lễ tang chuẩn bị xe tang và các thiết bị liên quan; chuẩn bị đội hình người cầm cờ tang, dước bức trướng, vòng hoa, người đánh trống, chiêng, chuyển linh cữu và các điều kiện phục vụ việc đưa tang và an táng; thông báo mời đại diện cơ quan, đoàn thể và các gia đình trong thôn, khu phố có mặt để đưa tang.

Bước 2: Cử hành lễ an táng: Đại diện Ban lễ tang mời toàn thể nhân dân trong phòng tang lễ đứng dậy để thực hiện các nghi thức: Đại diện ban lễ tang thắp hương cho người đã chết; đọc điều văn; sau điều văn là phút mặc niệm; đại diện gia đình cảm ơn (cuối lời cảm ơn gia đình tang chủ không mời khách và hàng xóm về ăn cơm).

Bước 3: Ban lễ tang chỉ đạo chuyển linh cữu ra xe tang và hướng dẫn việc đưa tang theo thứ tự: Cờ tang, bức trướng, vòng hoa, trống, chiêng, Tổ nhạc tang, xe tang, con cháu, bà con nhân dân đưa tang.

Bước 4: Đưa tang: Đám tang đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ. Nghiêm cấm rắc vàng mã, tiền Việt Nam đồng, tiền nước ngoài, các loại hoa và đồ vật khác trên đường đưa tang và hạ huyệt (chôn cất).

Bước 5: Mai táng, hung táng (hạ huyệt- chôn cất): Linh cữu người chết, hoặc xương cốt sau khi hoá táng được chuyển về nghĩa trang, gia đình tang chủ phối hợp với Ban lễ tang làm các thủ tục chôn cất và xây mộ theo quy định của Ban quản lý nghĩa trang.

³ Theo khoản 2, điều 7, mục 2, chương II Quyết định số 74/2013/QĐ-UBND ngày 15/3/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi, sinh hoạt cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 8. Quy định về thực hiện hoả táng

Việc hoả táng thành tro hoặc còn xương của người chết được khuyến khích thực hiện trong cộng đồng dân cư và do gia đình tang chủ quyết định, khi thực hiện sẽ được hỗ trợ kinh phí theo Nghị quyết của HĐND huyện; kinh phí hỗ trợ được trích từ nguồn ngân sách huyện; việc thanh quyết toán do Phòng Văn hóa và thông tin hướng dẫn thực hiện.

* Các bước thực hiện:

Bước 1: Gia đình tang chủ thông nhất với Ban lễ tang hình thức hoả táng; gia đình tang chủ làm các thủ tục hợp đồng với đơn vị thực hiện hoả táng và chuẩn bị các điều kiện theo quy định của đơn vị thực hiện hoả táng.

Bước 2: Trình tự thủ tục, nghi lễ thực hiện theo Điều 4, 5, 6, 7 Chương II. của quy định này.

Điều 9. Quy định về sử dụng vòng hoa, bức trướng

1. Đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý và thân nhân (*là bố mẹ đẻ và bố mẹ vợ*) khi qua đời có 01 vòng hoa viếng của HU, HĐND, UBND, UBMTTQ huyện, 01 vòng hoa của cơ quan trực tiếp công tác, 01 vòng hoa của Đảng uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQ xã, thị trấn và 01 vòng hoa của nhân dân, cán bộ thôn, khu phố nơi cư trú; các đơn vị khác không sử dụng vòng hoa viếng mà chỉ sử dụng vòng hoa, bức trướng luân chuyển.

2. Đối tượng nguyên là lãnh đạo Huyện uỷ, HĐND, UBND và lãnh đạo các ban, ngành và các đoàn thể của huyện khi qua đời có 01 vòng hoa viếng của HU, HĐND, UBND và UBMTTQ huyện và 01 vòng hoa của cơ quan mà trước đó cán bộ công tác sau đó nghỉ hưu trên địa bàn huyện; các đơn vị khác không sử dụng vòng hoa viếng mà chỉ sử dụng vòng hoa, bức trướng luân chuyển.

3. Đối tượng là cán bộ công chức, viên chức, người lao động và thân nhân (*là bố mẹ đẻ, bố mẹ vợ*) khi qua đời, cơ quan trực tiếp quản lý có 01 vòng hoa viếng; các đơn vị khác không sử dụng vòng hoa viếng mà chỉ sử dụng vòng hoa, bức trướng luân chuyển.

4. Đối tượng là lãnh đạo Đảng uỷ, HĐND, UBND, MTTQ xã, thị trấn đang công tác hoặc đã nghỉ theo chế độ khi qua đời có 01 vòng hoa viếng của Đảng uỷ, HĐND, UBND và UBMTTQ xã, thị trấn; các đơn vị khác không sử dụng vòng hoa viếng mà chỉ sử dụng vòng hoa, bức trướng luân chuyển.

5. Đối tượng là công dân của thôn, khu phố khi qua đời có 01 vòng hoa của cán bộ và nhân dân thôn, khu phố; các tổ chức, các hội và các đoàn thể không sử dụng vòng hoa, nếu cần thì sử dụng vòng hoa, bức trướng luân chuyển.

Điều 10. Quy định với người đi viếng và dự đám tang

Người đi viếng và dự đám tang phải mặc trang phục gọn gàng, lịch sự và có thái độ nghiêm trang, văn minh lịch sự, chấp hành theo theo sự điều hành của Ban lễ tang; Nên mặc áo tối màu hoặc áo trắng.

Điều 11. Quy định trong gia đình tang chủ

1. Không thực hiện các hủ tục lạc hậu như lặn đường, đi giạt lùi, đội mũ rom, chống gậy, nằm bắc cầu cho quan tài thi hài người chết qua... Không tổ chức các hoạt động mê tín như: Yểm bùa, gọi hồn và các lễ nghi phiền hà trong đám tang và sau đám tang.

2. Không yêu cầu Tổ nhạc tang phục vụ các nghi lễ trái với quy định như: Khóc thuê, ca kèn, chèo đò và các nghi thức phiền hà khác; chôn cất xong Tổ nhạc tang không thổi kèn rước vong về gia đình tang chủ.

3. Không bày và mời thuốc lá; không mời khách và hàng xóm ăn cơm trong đám tang; sau khi đi hạ huyệt con cháu gia đình tang chủ không đứng tại các ngã đường mời khách về sinh hoạt cơm; gia đình tang chủ chỉ làm cơm cho anh, em, con cháu phải chịu tang nhưng không nên dùng rượu.

4. Không làm cỗ để mời khách, hàng xóm và các cơ quan đoàn thể trong các tuần tiết theo phong tục (*ba ngày, tuần đầu, 49 ngày, 100 ngày, giỗ đầu, giỗ hết và cải táng*); gia đình tang chủ chỉ tổ chức gọn trong nội bộ gia đình và họ hàng thân tộc.

Điều 12. Đối tượng đặc thù thực hiện các nghi lễ trên

1. Đối với cán bộ, công chức, viên chức đang công tác hoặc đã nghỉ hưu khi qua đời thực hiện theo quy định tại Chương V Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính phủ và theo quy định này.

2. Đối với sỹ quan, hạ sỹ quan, chiến sỹ trong lực lượng vũ trang khi qua đời thì thực hiện các nghi lễ theo quy định của Bộ Công an và Bộ Quốc phòng, nếu đưa về địa phương tổ chức việc tang thì phải kết hợp thực hiện theo quy định này.

3. Đối tượng là hội viên Hội Cựu chiến binh khi qua đời thực hiện theo nghi thức của Hội và kết hợp thực hiện theo quy định này.

4. Đối với đồng bào công giáo, căn cứ theo tình hình thực tế để kết hợp với các nội dung quy định này và tổ chức các nghi lễ cho phù hợp với giáo lý, nhưng không trái với truyền thống, thuần phong mỹ tục, gây lãng phí...

5. Người vô gia cư, không có thân nhân hoặc có thân nhân nhưng không có điều kiện lo việc mai táng, khi chết ở địa phương nào thì UBND cấp xã nơi đó có trách nhiệm lo toàn bộ chi phí mai táng phù hợp với điều kiện của địa phương, chi phí được lấy từ tài sản của người chết (nếu có) hoặc từ nguồn hỗ trợ kinh phí thực hiện theo Nghị định số 13/2010/NĐ-CP ngày 27/02/2010 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2007/NĐ-CP ngày 13/4/2007 của Chính phủ về chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội và phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức táng.

Chương III**QUY ĐỊNH VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN LỄ TANG****Điều 13. Hoạt động của Ban lễ tang**

1. Ban lễ tang từ 6-10 thành viên gồm: Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Phó thôn, Trưởng ban công tác Mặt trận, Hội người cao tuổi, Trưởng các ngành đoàn thể, đại

diện gia đình tang chủ; Trưởng ban lễ tang là đồng chí Bí thư Chi bộ hoặc đồng chí Trưởng thôn; Ban lễ tang phân công các thành viên làm nhiệm vụ viết điều văn, tổ chức đào huyệt, điều hành lễ viếng, lễ đưa tang và an táng.

2. Nhiệm vụ của Ban lễ tang:

- Thống nhất với gia đình tang chủ những nội dung quy định về thực nếp sống văn minh; phối hợp với gia đình thống nhất đón Tổ nhạc tang; thông báo các nội dung quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang, thời gian khâm liệm, vào quan, tổ chức nghi lễ viếng, lễ an táng, đưa tang, mai táng.

- Phối hợp với gia đình tang chủ viết điều văn, niêm yết cáo phó, thông báo, trang trí phòng tang, treo, đặt panô quy định nội dung thực hiện nếp sống văn minh (theo mẫu thống nhất toàn huyện); tổ chức lực lượng đào huyệt, chuẩn bị xe, cò tang, trống, chiêng và các cơ sở vật chất, phương tiện khác phục vụ toàn bộ đám tang.

- Tổ chức điều hành lễ viếng thực hiện các nhiệm vụ: Ghi phiếu đăng ký lễ viếng, châm hương, điều hành và giới thiệu lễ viếng theo phiếu đăng ký (lời giới thiệu ngắn gọn, súc tích, chỉ nêu tên, địa chỉ, mối quan hệ của tổ chức hoặc cá nhân đến viếng); ưu tiên các đoàn viếng tập thể đông người, các đoàn ở xa; người giới thiệu không được khóc thuê thay cho tổ chức, cá nhân.

- Tổ chức lễ an táng, điều hành việc đưa tang, mai táng theo Điều 7 và Điều 18 quy định này.

Chương IV **QUY ĐỊNH VỀ NHẠC TANG**

Điều 14. Quy định sử dụng nhạc tang

Nhạc tang sử dụng trong các đám tang thực hiện theo nhạc tang truyền thống do Tổ nhạc tang thực hiện hoặc bằng đĩa, USB, thẻ nhớ có ghi sẵn nội dung nhạc tang truyền thống.

Điều 15. Quy định về điều kiện hoạt động của Tổ nhạc tang

1. Tổ nhạc tang phải có tối thiểu 4 người trở lên, các thành viên trong Tổ phải biết thổi kèn, đánh trống đúng nội dung nhạc tang truyền thống, không thực hiện các bản nhạc khác không phải nhạc tang; phải có đủ các phương tiện hoạt động gồm: Các nhạc cụ dân tộc, trang âm, micrô, loa thùng và các phương tiện hoạt động để phục vụ toàn bộ đám tang; khi hoạt động Tổ nhạc tang ngồi ghế về phía bên phải hoặc bên trái bàn thờ vong.

2. Tổ nhạc tang do UBND xã, thị trấn trực tiếp thành lập và quản lý. Tổ phải có Quy chế hoạt động (*Quy chế phải quy định cụ thể về nội dung, hình thức, phương tiện, trang phục...*). Phòng Văn hóa và Thông tin có trách nhiệm quản lý và hướng dẫn về chuyên môn đối với các Tổ nhạc tang trên địa bàn.

3. Các Tổ nhạc tang ngoài huyện, khi vào địa bàn huyện hoạt động phải đáp ứng đầy đủ các quy định tại Điều 14, Điều 15 và Điều 16 của Quy định này

Điều 16. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ nhạc tang

1. Các Tổ nhạc tang khi hoạt động ở địa bàn nào thì đều phải ký cam kết với thôn, khu phố và gia đình về thực hiện nếp sống văn minh theo quy định chung trong toàn huyện. Trưởng thôn, khu phố có trách nhiệm triển khai việc ký cam kết với các Tổ nhạc tang, nếu có biểu hiện vi phạm thì báo cho chính quyền địa phương để kịp thời xử lý. Chấp hành sự kiểm tra của Đội kiểm tra liên ngành về văn hóa các cấp. Tổ nhạc tang khi hoạt động phải mặc trang phục gọn gàng, sẫm màu.

2. Cử nhạc tang theo đúng nhạc tang truyền thống, không được sử dụng các bản nhạc không phải là nhạc tang hoặc nhạc mới; không diễn trò “chèo đò, “ca kèn, khóc thuê” và các hình thức phiền hà khác; không thổi kèn rước vong về gia đình tang chủ.

3. Tổ nhạc tang có nhiệm vụ phục vụ các nghi lễ: Nhập quan (vào quan); các lễ viếng, lễ dâng hương... (nghi lễ này chỉ thực hiện một lần, không đi nhiều vòng, không được rắc, đặt tiền các loại khi làm lễ); thời gian trống (khi không có lễ) chỉ sử dụng kèn thờ, mở nhạc tang (băng, đĩa, thẻ nhớ) hoặc tụng kinh.

4. Sử dụng âm thanh trong lễ tang: Trang âm sử dụng trong đám tang chỉ được sử dụng loa thùng (không được dùng loa nén), âm lượng loa phát ra không gian bán kính không quá 50m; không cử nhạc tang trước 6 giờ sáng (mùa đông), 5 giờ sáng (mùa hè) và sau 22 giờ đêm. Khi chuyển cữu (24 giờ) chỉ cử nhạc tang bán kính trong nội bộ gia đình, không làm ảnh hưởng đến các gia đình lân cận⁽⁴⁾.

5. Mức thu tiền công của Tổ nhạc tang cho mỗi đám không quá 2,3 lần mức lương tối thiểu; tiền thù lao do Ban tang lễ nhận của gia đình tang chủ và trực tiếp chi trả; ngoài ra Tổ nhạc tang không được thu tiền dưới bất kỳ hình thức nào khác trong đám tang.

Chương V

QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG NGHĨA TRANG NHÂN DÂN

Điều 17. Quản lý nghĩa trang nhân dân

1. Nghĩa trang nhân dân do UBND xã, thị trấn quy hoạch, xây dựng và quản lý trực tiếp; việc xây dựng, quản lý và sử dụng theo quy định của Nghị định số 35/2008/NĐ-CP ngày 08/3/2008 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang; Thông tư số 02/2009/TT-BYT ngày 26/5/2009 của Bộ Y tế hướng dẫn vệ sinh trong hoạt động mai táng và hỏa táng.

2. UBND xã, thị trấn có trách nhiệm quản lý Nhà nước về nghĩa trang trên địa bàn xã, thị trấn thông qua Ban Quản lý nghĩa trang trực tiếp quản lý các hoạt động trong phạm vi địa bàn mình; Ban quản lý nghĩa trang do UBND xã, thị trấn ra Quyết định công nhận và hoạt động theo Quy chế quy định.

⁴ Theo khoản 3, điều 6, mục 2, chương I Quyết định số 74/2013/QĐ-UBND ngày 15/3/2013 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi, sinh hoạt cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

3. Nghĩa trang nhân dân phải niêm yết bảng chỉ dẫn, sơ đồ các khu chức năng, khu mộ, nội quy hoạt động, quy định việc đào huyệt, đắp mộ và cải táng; niêm yết công khai giá thu các dịch vụ theo quy định (nếu có), lập lưu trữ hồ sơ nghĩa trang.

4. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang.

Điều 18. Sử dụng nghĩa trang ⁽⁵⁾

1. Việc sử dụng nghĩa trang theo quy định UBND xã, thị trấn và Ban quản lý nghĩa trang; sử dụng đất trong nghĩa trang phải đúng theo quy hoạch được duyệt, theo vị trí khu mộ, hàng mộ và phần mộ. Sử dụng đất mai táng phải đúng mục đích, đúng đối tượng; giao đất mai táng phải lần lượt theo từng khu, hàng đã định trước, tránh việc tự ý lựa chọn đất mai táng; không tự giao đất mai táng cho các đối tượng để dành; phần đất nơi huyệt mộ sau khi cát táng phải để tối thiểu 12 tháng mới được mai táng lại.

2. Diện tích tối đa cho mỗi một mộ hung táng và chôn cất 1 lần không quá 5m² và cho mỗi mộ cát táng tối đa không quá 3m²; phần mộ trong một khu phải bố trí cách đều nhau, khoảng cách tối đa giữa hai hàng mộ là 0,8m, khoảng cách tối đa giữa 2 mộ trong một hàng tối đa 0,6m; chiều sâu cát táng, hung táng phải đảm bảo lớn hơn 0,8m tính từ mặt đất; chiều cao tối đa cho 1 ngôi mộ là 2m (tính từ mặt đất, kể cả phần trang trí). Sau khi cát táng, gia chủ phải san lấp trả lại mặt bằng cho nghĩa trang. Nghiêm cấm việc xây mộ quá kích cỡ quy định và lấn, chiếm diện tích đất, không gian nghĩa trang.

3. Mai táng sau hoả táng: Khi chôn cất cũng thực hiện như mai táng, cải táng thông thường.

Chương VI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân và người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương có thành tích tiêu biểu trong thực hiện quy định này thì được đề nghị biểu dương, khen thưởng tại hội nghị tổng kết phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" các cấp. Tổ chức, cá nhân, gia đình và người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương có vi phạm, tùy theo mức độ vi phạm sẽ có các hình thức xử lý nhắc nhở, phê bình và kỷ luật theo quy định.

2. Hội đồng Thi đua khen thưởng; Ban Chỉ đạo phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" các cấp và các cơ quan chức năng đưa nội dung việc Tang theo nếp sống văn minh vào xét công nhận danh hiệu thi đua, danh hiệu văn hoá hàng năm.

3. Khuyến khích công dân phát hiện và thông báo kịp thời với chính quyền địa phương và các cơ quan chuyên môn các tập thể, cá nhân có các hành vi vi phạm Quy

⁵ Theo điều 4, chương II Nghị định số 35/2008/NĐ-CP ngày 25/3/2008 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang.

định này; công dân phát hiện và báo kịp thời các vi phạm sẽ được biểu dương, khen thưởng tùy theo mức độ.

Điều 20. Chế độ thông tin báo cáo

1. Hàng năm các cơ quan đơn vị phải báo cáo kết quả thực hiện Quy định này về UBND huyện (Qua Phòng Văn hóa và Thông tin) trước ngày 31 tháng 11.

2. Hàng năm Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện Quy định này của các cơ quan, đơn vị và các cá nhân trên địa bàn với UBND huyện trước ngày 31 tháng 12.

Điều 21. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã, thị trấn

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện có trách nhiệm xây dựng kế hoạch thực hiện, phổ biến nội dung Quy định này tới cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, cán bộ chiến sỹ trong đơn vị và nhân dân trong huyện nghiêm túc và gương mẫu thực hiện. Thường xuyên quán triệt, kiểm tra đánh giá việc thực hiện, kịp thời biểu dương tập thể, cá nhân thực hiện tốt, kiểm điểm nghiêm với tập thể, cá nhân có vi phạm; hàng năm tổ chức đánh giá kết quả công tác chuyên môn gắn với việc thực hiện quy định này.

2. Ban Chỉ đạo Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" huyện, xã, thị trấn có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy định này. Đưa nội dung của Quy định này vào xét duyệt và công nhận các danh hiệu văn hóa đối với các tập thể, cá nhân trên địa bàn huyện.

3. Phòng Văn hoá và Thông tin huyện: Tham mưu với UBND huyện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, tổ chức kiểm tra việc thực hiện nếp sống văn hoá văn minh trong việc tang trên địa bàn. Phối hợp với Phòng Tư pháp chỉ đạo đưa nội dung quy định này bổ sung vào quy ước thôn, khu phố; phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng tổ chức các biện pháp tuyên truyền nội dung quy định.

4. Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện: Căn cứ Nghị định số 35/2008/NĐ-CP ngày 08/3/2008 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang; hướng dẫn các xã, thị trấn xây dựng quy hoạch nghĩa trang nhân dân, xây dựng nội quy, quy định sử dụng và hoạt động của nghĩa trang.

5. Phòng Y tế huyện: Căn cứ Thông tư số 02/2009/TT-BYT ngày 26/5/2009 của Bộ Y tế quy định về vệ sinh trong hoạt động mai táng và hoả táng; chỉ đạo các cơ sở y tế huyện, xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc quy định về chuyên môn.

6. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện: Tham mưu xây dựng kế hoạch kinh phí hỗ trợ hoả táng và kinh phí thực hiện các nội dung khác của Quy định này theo dự toán cụ thể; hướng dẫn, kiểm tra việc thanh, quyết toán đảm bảo quy định.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện: Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng của huyện chỉ đạo các tổ chức thành viên tuyên truyền, vận động các đoàn viên, hội viên nghiêm túc thực hiện Quy định này; hàng năm tổ chức sơ, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện từ cơ sở đến huyện; đề xuất khen thưởng các

tập thể, cá nhân thực hiện tốt, phê bình đơn vị, cá nhân không chấp hành quy định của UBND huyện.

8. UBND các xã, thị trấn: Xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai, quán triệt Quy định này đến các thôn, khu phố và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn; phân công trách nhiệm cụ thể cho từng ngành trực tiếp chỉ đạo; thường xuyên kiểm tra, giám sát trực tiếp tại cơ sở, kịp thời biểu dương các tập thể cá nhân làm tốt, kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trên địa bàn. Hàng năm đưa nội dung thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang vào bình xét các danh hiệu thi đua, các danh hiệu văn hoá. Lập dự án xây dựng nghĩa trang nhân dân theo quy định của. Quản lý chặt chẽ các hoạt động dịch vụ liên quan đến việc tang trên địa bàn.

Nơi có đồng bào công giáo, căn cứ tình hình thực tế, UBND các xã, thị trấn có những hướng dẫn cụ thể phù hợp với phong tục của đồng bào nhưng không trái với Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, các tổ chức, cá nhân phản ánh về cơ quan Phòng Văn hóa & Thông tin và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện tổng hợp báo cáo UBND huyện để xem xét, chỉnh sửa bổ sung Quy định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Dương Ngô Mạnh